

Bản án số: 24/2017/HSST

Ngày 02- 8- 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ – TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Thao.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiến, nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí;

2. Bà Nguyễn Thị Cương, nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Kim Oanh, cán bộ Toà án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Vi Văn Cảnh, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Lã Đức B, sinh năm 1957 (Có mặt).

Nơi đăng ký HKTT: Thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

Chỗ ở: Thôn Am, xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang;

Dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: 4/10; nghề nghiệp: Làm ruộng;

Bố đẻ: Lã Văn L, sinh năm 1922(Đã chết);

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1922(Đã chết);

Vợ thứ nhất: Ngô Thị X, sinh năm 1959(Đã chết);

Vợ thứ hai: Lương Thị H, sinh năm 1970;

Tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 29/2006/HSST ngày 31/8/2006, Lã Đức B bị Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 02 tháng 3 năm 2011;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27 tháng 4 năm 2017 đến ngày 03 tháng 5 năm 2017, được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nông Văn T, sinh 1966 (Vắng mặt);

2. Nguyễn Đức P, sinh năm 1960 (Vắng mặt);

Đều cùng địa chỉ: Thôn Đồng Bông, xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế,

3. Tô Văn V, sinh năm 1980 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Đồng Cờ, xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

4. Đỗ Văn Đ, sinh năm 1966 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Tân Gia, xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

5. Nguyễn Bá Q, sinh năm 1940 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Tiến Thịnh, xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

6. Hoàng Thị L, sinh năm 1934 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Đồng Bông, xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 10 giờ 50 pt ngày 27/4/2017, tại nhà ở Lã Đức B, sinh năm 1957 ở thôn Am, xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế; Tổ công tác Công an huyện Yên Thế phát hiện bắt quả tang Lã Đức B đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho một số đối tượng. Tạm giữ của Lã Đức B số tiền 14.890.000 đồng (Mười bốn triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng); Thu tại tay trái của Lã Đức B 01 tờ giấy khổ A4, một mặt in “Kết quả sổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng thứ ba ngày 13/12/2016”, một mặt ghi ngày 27/4/2017 có ghi chữ, các con số và có kẻ ô; Thu trên mặt bàn uống nước nơi Lã Đức B bán số lô, số đề 01 bút bi vỏ màu đen, 01 kéo bằng kim loại có tay cầm bọc nhựa màu xanh; Thu tại túi quần bên trái của Tô Văn V 01 mảnh giấy một mặt ghi chữ và các con số, một mặt có in chữ giải nhất, giải nhì, giải ba và các con số. Thu tại túi quần dài phía sau của của Đỗ Văn Đ 01 mảnh giấy một mặt có ghi chữ 27/4 và các con số, một mặt màu đỏ. Cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Yên Thế tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lã Đức B nhưng không thu giữ gì.

Quá trình điều tra đã xác định: Lã Đức B có ký hợp đồng làm đại lý bán vé xổ số kiến thiết Bắc Giang chi nhánh tại thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Lợi dụng việc làm đại lý bán vé xổ số, Lã Đức B đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi bán số lô, số đề bị bắt quả tang, cụ thể như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 27 tháng 4 năm 2017, Lã Đức B đang ở nhà thì Nông Văn T, sinh 1966, Nguyễn Đức P, sinh năm 1960 cùng ở thôn Đồng Bông, xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế, Tô Văn V, sinh năm 1980 ở thôn Đồng Cờ, xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế, Đỗ Văn Đ, sinh năm 1966 ở thôn Tân Gia, xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế đến hỏi mua số lô, số đề thì B đồng ý và lần lượt bán cho các đối tượng như sau:

- Lã Đức B bán cho Nông Văn T các số lô, số đề: Các số đề đặc biệt 35, 53, 54 mỗi số là 10.000đồng và 10 số đề đặc biệt đầu 5 (gồm các số thứ tự từ 50 đến 59) với tổng số tiền 50.000 đồng, số đề đặc biệt 39 là 7.000đồng, các số đề nhất to 35, 53, 54 mỗi số là 10.000 đồng, 10 số đề nhất to đầu 5 (gồm các số thứ tự từ 50 đến 59) tổng là 10.000 đồng, số lô 54 là 5 điểm (Mỗi điểm được tính

tương ứng với số tiền là 23.000 đồng). Tổng số tiền B bán số lô, số đề cho Thiện là 242.000đ (Hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng), nhưng T mới trả cho B 122.000đ (Một trăm hai mươi hai nghìn đồng), nợ lại 120.000đ (Một trăm hai mươi nghìn đồng).

- Lã Đức B bán cho Tô Văn V các số lô, số đề: Số lô 60, 06, 58, 55, 68 mỗi số là 20 điểm, số lô 82 là 10 điểm, số lô 90 là 10 điểm; số đề đặc biệt 82 với số tiền là 10.000 đồng, tổng số tiền B bán số lô, số đề cho V là 2.770.000đ (Hai triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng). B ghi các số lô, số đề vào một tờ giấy nhỏ đưa cho V, V đã trả đủ tiền cho B.

- Lã Đức B bán cho Đỗ Văn Đ các số lô, số đề gồm: Số lô 70, 65, 86, 13 mỗi số là 20 điểm, số lô 15, 50 mỗi số 10 điểm, số đề 54 số tiền là 20.000 đồng, số đề 70 số tiền 20.000 đồng; số đề 10 với số tiền 26.000 đồng. Tổng số tiền B bán số lô, số đề cho Đ là 2.366.000đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). B ghi các số lô, số đề vào một tờ giấy nhỏ đưa cho Đ, Đ đã trả đủ tiền cho B.

- Lã Đức B bán cho Nguyễn Đức P các số lô, số đề gồm: Số đề đặc biệt 69 với số tiền là 10.000 đồng, các số đề đặc biệt 60, 73 mỗi số với số tiền là 5.000 đồng, các số đề nhất to 02, 20 mỗi số với số tiền là 5.000 đồng, 10 số đề nhất to đầu 2 (gồm các số thứ tự từ 20 đến 29) mỗi số có giá tiền là 1.000 đồng, 10 số đề nhất to đuôi 2 (Gồm 10 số thứ tự từ 02 đến 92) mỗi số với số tiền là 1.000 đồng. Tổng số tiền B bán số lô, số đề cho P là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). P đã trả đủ tiền cho B. Khi B vừa bán số lô, số đề cho P xong thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thế phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế đã Quyết định trưng cầu giám định số 87. Tại Kết luận giám định số 640/KL-PC54 ngày 29 tháng 4 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *Chữ viết, chữ số trên các tài liệu cần giám định (Ký hiệu A1, A2, A3) so với chữ viết, chữ số của Lã Đức B trên các tài liệu mẫu (Ký hiệu từ M1 đến M10) là do cùng một người viết ra.*

Trước khi bị bắt quả tang, vào buổi sáng cùng ngày 27 tháng 4 năm 2017, Lã Đức B đã bán cho Nguyễn Bá Q, sinh năm 1940 ở thôn Tiến Thịnh, xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế các số lô, số đề gồm: Số đề đặc biệt 74, 58 mỗi số 2.000 đồng, số đề nhất to 74, 58 mỗi số 2.000 đồng, số lô 71 là 01 điểm (Mỗi điểm được tính tương ứng với số tiền là 23.000 đồng). Tổng số tiền B bán số lô, số đề cho Quy là 31.000đ (Ba mươi một nghìn đồng); Lã Đức B đã bán cho bà Hoàng Thị L, sinh năm 1934 ở thôn Đồng Bông, Tân Hiệp, huyện Yên Thế các số lô, số đề gồm: Các số đề đặc biệt 00, 07, 02, 03, 17, 22, 35, 36, 70, 01 mỗi số là 1.000 đồng; 10 số đề đặc biệt thứ tự từ 00 đến 09 mỗi số 1.000 đồng, số lô 62 là 0,5 điểm. Tổng số tiền Lã Đức B bán số lô, số đề cho bà Lai là 31.500đ (Ba mươi một nghìn năm trăm đồng).

Tổng số tiền Lã Đức B bán số lô, số đề cho các đối tượng trong ngày 27 tháng 4 năm 2017 là 5.490.500 đồng. (Năm triệu bốn trăm chín mươi nghìn năm trăm đồng).

Tại bản cáo trạng số 25/QĐ - KSĐT ngày 10 tháng 7 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang truy tố Lã Đức B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lã Đức B, phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; khoản 2 Điều 30, Điều 33, điểm b khoản 1 Điều 41; Điều 45, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 76, Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Xử phạt: Lã Đức B từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù nhưng trừ cho bị cáo 06 (Sáu) ngày tạm giữ (từ 27 tháng 4 năm 2017 đến 03 tháng 5 năm 2017), thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt tiền bị cáo từ 3.000.000đ (Ba triệu đồng) đến 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, qua xét hỏi, bị cáo Lã Đức B đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho các đối tượng Nông Văn T, Nguyễn Đức P, Tô Văn V, Đỗ Văn Đ, Nguyễn Bá Q, Hoàng Thị L như nội dung bản cáo trạng truy tố; bị cáo cũng khai nhận: Tất cả các số lô, số đề B bán cho các đối tượng được B ghi vào tờ giấy A4 gọi là cấp to ghi ngày 27 tháng 4 năm 2017, một mặt có in kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày thứ ba 13 tháng 12 năm 2016 để B theo dõi. Đối với người mua số lô, số đề thì B ghi vào một tờ giấy nhỏ gọi là cấp con, rồi đưa cho người mua mục đích làm cơ sở nhận thưởng nếu người mua trúng. Trên mỗi tờ cấp con có ghi các số lô, số đề bằng các kí hiệu riêng. Căn cứ kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc trong ngày, nếu người mua trúng thưởng thì thanh toán tiền trực tiếp với Lã Đức B theo tỷ lệ: Số đề đặc biệt và số đề nhất to 1 được gấp 70 lần so với số tiền người mua số đề bỏ ra; Số lô thì trúng thưởng 1 điểm được 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng), một số lô trùng nhiều lần trên các giải thì người mua được nhận tối đa là 3 lần (gọi là ba nháy).

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với thời gian địa điểm, phương thức thực hiện tội phạm, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ của vụ án, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được. Do đó, có đủ cơ sở để

Hội đồng xét xử kết luận: Lã Đức B phạm tội “Đánh bạc” tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Như vậy bản Cáo trạng số 25/QĐ - KSĐT ngày 10 tháng 7 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang truy tố Lã Đức B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây thiệt hại về kinh tế cho gia đình có người sa vào tệ nạn đánh bạc, từ tệ nạn đánh bạc có thể phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp tài sản, cướp tài sản...

Xét yếu tố lỗi của bị cáo: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý; động cơ, mục đích: Sát phạt, thắng, thua nhằm thu lời bằng tiền bất chính.

Về nhân thân của các bị cáo: Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Năm 2006 bị cáo phạm tội đánh bạc, Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đã xử phạt bị cáo 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 tháng, bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt tù giam đối với các bị cáo để giáo dục riêng, qua đó cũng có tác dụng phòng ngừa chung. Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án gồm có: 15.010.000đ trong đó có 5.490.500 (Năm triệu bốn trăm chín mươi nghìn năm trăm đồng) là tiền đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 9.519.500đ (Chín triệu năm trăm mười chín nghìn năm trăm đồng) là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án; các đồ vật đã thu giữ là 01 kéo, 1 bút bi là công cụ phục vụ việc đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy.

Án phí: Bị cáo là đối tượng cận nghèo nên miễn án phí cho các bị cáo theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lã Đức B phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; khoản 2 Điều 30, Điều 33, điểm b khoản 1 Điều 41; Điều 45, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 76, Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Xử phạt: Lã Đức B 05 (Năm) tháng tù, nhưng trừ cho bị cáo 06 (Sáu) ngày tạm giữ (Từ ngày 27 tháng 4 năm 2017 đến ngày 03 tháng 5 năm 2017), bị cáo còn phải chấp hành hình phạt còn lại là 04 (Bốn) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt tiền bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi vỏ màu đen; 01 kéo kim loại tay cầm bọc nhựa màu xanh kích thước dài 24cm. Tịch thu, sung công quỹ 5.490.500đ (Năm triệu bốn trăm chín mươi nghìn năm trăm đồng). Trả lại Lã Đức B 9.519.500đ (Chín triệu năm trăm mười chín nghìn năm trăm đồng) nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 miễn án phí cho bị cáo Lã Đức B.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7, điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- Chi cục THADS huyện Yên Thế ;
- Công an huyện Yên Thế;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thọ